

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022.

- Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm: Trong năm 2022 tổng doanh thu đạt chỉ tiêu kế hoạch đặt ra. Tuy nhiên một số chỉ tiêu không đạt được kế hoạch do nhiều nguyên nhân chủ quan và khách quan đem lại. Tổng doanh thu chưa đạt kế hoạch, kết quả thực hiện sản phẩm dịch vụ công ích đạt 98% kế hoạch. Lương của lao động đạt thấp so với kế hoạch đặt ra.

- Thuận lợi, khó khăn chủ yếu, các yếu tố ảnh hưởng tới tình hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp:

+ Thuận lợi: Công ty luôn được sự quan tâm chỉ đạo kịp thời của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, sự giúp đỡ của các sở, ban ngành, địa phương trong tỉnh về công tác phục vụ sản xuất nông nghiệp và công tác hoạt động của doanh nghiệp.

+ Khó khăn: Diện tích đất nông nghiệp hàng năm giảm do các địa phương chuyển đổi mục đích sang đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng, khu công nghiệp, cắt đất giãn dân, Cây vụ đông nhân dân bỏ ruộng canh tác rất nhiều nên doanh thu giảm.

Mức giá thủy lợi từ năm 2013 đến nay nhà nước chưa điều chỉnh, trong khi giá điện, nhiên liệu, vật tư... lương, bảo hiểm của cán bộ công nhân viên lao động hàng năm đều tăng đã gây khó khăn lớn cho việc cân đối thu chi của Công ty.

BẢNG 1: MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA DOANH NGHIỆP

| STT | CÁC CHỈ TIÊU | ĐVT | Kế hoạch | Giá trị thực hiện |
|-----|------------------------------------|---------|----------|-------------------|
| 1 | Các chỉ tiêu sản lượng chủ yếu | | | |
| a) | Sản lượng 1: | | | |
| b) | Sản lượng 2: | | | |
| 2 | Tổng doanh thu | Tỷ đồng | 76,6546 | 79,046 |
| 3 | Lợi nhuận trước thuế | Tỷ đồng | 0,650 | 2,685 |
| 4 | Lợi nhuận sau thuế | Tỷ đồng | | |
| 5 | Thuế và các khoản đã nộp nhà nước | Tỷ đồng | 0,925 | 4,6595 |
| 6 | Kim ngạch xuất khẩu (nếu có) | Tỷ đồng | | |
| 7 | Sản phẩm dịch vụ công ích (nếu có) | ha | 75.631,4 | 74.112,58 |
| 8 | Tổng số lao động | Người | 378 | 358 |

